

Số: /BC-BDT

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 3418/UBND-TTHC ngày 20/7/2023 về việc triển khai chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh như sau:

I. Kết quả triển khai

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Ban Dân tộc tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 68/KH-BDT ngày 06/02/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó, phạm vi rà soát là 02 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Ban Dân tộc tỉnh: (1) Thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; (2) Thủ tục đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

II. Kết quả rà soát đối với từng thủ tục

Sau khi Ủy ban Dân tộc ban hành Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm UBNDT về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc, Ban Dân tộc tỉnh đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi. UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 12/8/2022. Theo đó, hai thủ tục hành chính nêu trên được thực hiện trên Cổng dịch vụ công trực tuyến từ tháng 9 năm 2022.

(Kết quả rà soát chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo)

Ngày 30/8/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1015/QĐ-TTg phê duyệt Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ. Theo đó, phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc như sau:

1. Thủ tục Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (mã TTHC: 1.004875).

a) Nội dung phân cấp: Phân cấp thẩm quyền quyết định TTHC từ UBND cấp tỉnh về UBND cấp huyện sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan.

b) Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi khoản 3 Điều 4, khoản 1, 2 Điều 6 và khoản 7 Điều 8 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Thủ tục Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (mã TTHC: 1.004888).

a) Nội dung phân cấp: Phân cấp thẩm quyền quyết định TTHC từ UBND cấp tỉnh về UBND cấp huyện sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan.

b) Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 6 và khoản 7 Điều 8 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

III. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị phân cấp thẩm quyền quyết định 02 TTHC: (1) Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, (2) đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số từ UBND cấp tỉnh về UBND cấp huyện sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Phụ lục số XXI, Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022.

Trên đây là báo cáo rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh kính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT, VP_(yên15).

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn

Phụ lục 1
BIỂU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THÔNG TIN CHUNG	
1. Tên TTHC (+ Mã số hồ sơ trên CSDLQG về TTHC)	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số 1.004875.000.00.00.H48
2. Lĩnh vực	Công tác dân tộc
3. Văn bản quy định về TTHC	- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. - Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03/4/23018 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc.
4. Cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi
II. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Mục tiêu cụ thể của TTHC là gì?	<p>a) Đối với quản lý nhà nước: Lựa chọn được danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo tiêu chí, đối tượng, điều kiện quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>b) Đối với quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức: Mục tiêu b.1: Được công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, được hưởng các chính sách hiện hành. Mục tiêu b.2: Đảm bảo quá trình lựa chọn, công nhận người có uy tín được thực hiện tiêu chí, đối tượng, điều kiện, thời gian theo quy định.</p>
2. Trong quá trình	a) Có thay đổi hay không?

<p>thực hiện mục tiêu của TTHC có sự thay đổi hoặc không được đáp ứng?</p>	<p>- Mục tiêu a: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Mục tiêu b.1: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Mục tiêu b.2: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Có được đáp ứng hay không?</p> <p>- Mục tiêu a: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Mục tiêu b.1: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Mục tiêu b.2: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>
<p>3. Biện pháp nào có thể được áp dụng khi mục tiêu của TTHC thay đổi hoặc không được đáp ứng?</p>	<p>a) Duy trì TTHC: <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>b) Bãi bỏ TTHC: <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>c) Thay thế TTHC: <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>d) Sửa đổi, bổ sung TTHC: <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Đề nghị phân cấp thẩm quyền quyết định TTHC từ UBND cấp tỉnh về UBND cấp huyện sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan theo Phương án đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022..</p> <p>Lý do: Giảm thời gian giải quyết TTHC, tăng cường phân cấp quản lý cho địa phương.</p> <p>e) Áp dụng biện pháp khác (không phải TTHC): <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p>
<p>4. Biện pháp được lựa chọn có dẫn đến sự thay đổi đối với</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p>

các TTHC khác có liên quan?	
III. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, thống nhất và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
3. Cách thức thực hiện	
Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
4. Hồ sơ	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ phục vụ cho xem xét, giải quyết TTHC; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã được lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
b) Có được quy định rõ ràng và	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

phù hợp về số lượng không?	
5. Thời hạn giải quyết	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
6. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
b) Có thể ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>
7. Đối tượng thực hiện	
a) Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng tuân thủ không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ):
b) Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ	- Phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

phí và các chi phí khác không?	- Lệ phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Chi phí khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>
b) Quy định về phí và mức phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Về mức phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
c) Quy định về lệ phí và mức lệ phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về lệ phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Về mức lệ phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
d) Quy định về chi phí khác có hợp lý, hợp pháp không?	- Về chi phí khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Về mức chi phí khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
đ) Cách thức nộp phí, lệ phí có hợp lý không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
9. Mẫu đơn, tờ khai	
Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

Mẫu đơn, tờ khai:	
a) Nội dung thông tin	<p>Mẫu số 01: Biên bản hội nghị dân cư thôn đề cử người có uy tín</p> <p>Mẫu số 02: Biên bản họp liên tịch thôn bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín</p> <p>Mẫu số 03: Biên bản kiểm tra kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn</p> <p>Mẫu số 04: Tổng hợp danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín</p> <p>Cần thiết: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp lý: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do: Để thu thập đầy đủ và xác minh tính chính xác của thông tin để phục vụ cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết thủ tục hành chính</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
b) Yêu cầu xác nhận (nếu có)	<p>Cần thiết: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp lý: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu KHÔNG, nêu rõ:</p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý:</p>
c) Ngôn ngữ	<p>Cần thiết: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp lý: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định về yêu cầu, điều kiện không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
Yêu cầu điều kiện 1: Mỗi thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số có ít nhất 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu là người dân tộc thiểu số được bình chọn 01 (một) người có uy tín.	<p>Có hợp lý không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
Yêu cầu, điều kiện 2:	<p>Có hợp lý không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>

<p>Trường hợp thôn không đủ Điều kiện quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này hoặc có nhiều thành Phần dân tộc cùng sinh sống, căn cứ tình hình thực tế và đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định số lượng người có uy tín được bình chọn, nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn không vượt quá tổng số thôn của vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
<p>11. Kết quả thực hiện</p>	
<p>a) Có được quy định về thời hạn có hiệu lực không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
<p>b) Quy định thời hạn có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?</p>	<p>Hợp lý: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
<p>c) Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?</p>	<p>Hợp lý: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
<p>12. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung (Đề nghị nêu rõ tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; điều, khoản, điểm quy định)</p>	
<p>a) Luật <input type="checkbox"/></p>	<p>.....</p>
<p>b) Pháp lệnh <input type="checkbox"/></p>	<p>.....</p>
<p>c) Nghị định <input type="checkbox"/></p>	<p>.....</p>
<p>d) Quyết định của TTCP <input checked="" type="checkbox"/></p>	<p>Sửa đổi khoản 3 Điều 4, khoản 1, 2 Điều 6 và khoản 7 Điều 8 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.</p>

đ) Thông tư/ Thông tư liên tịch <input type="checkbox"/>
e) Quyết định của Bộ trưởng <input type="checkbox"/>
g) Văn bản khác <input type="checkbox"/>

Phụ lục 2
BIỂU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THÔNG TIN CHUNG	
2. Tên TTHC (+ Mã số hồ sơ trên CSDLQG về TTHC)	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số 1.004888.000.00.00.H48
2. Lĩnh vực	Công tác dân tộc
3. Văn bản quy định về TTHC	- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. - Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03/4/23018 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm UBNDT về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc.
4. Cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi
II. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Mục tiêu cụ thể của TTHC là gì?	a) Đối với quản lý nhà nước: Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số không đảm bảo tiêu chí, đối tượng, điều kiện quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ. b) Đối với quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức: Mục tiêu b.1: Không được công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, không được hưởng các chính sách hiện hành. Mục tiêu b.2: Đảm bảo quá trình đưa ra người có uy tín khỏi danh sách được thực hiện tiêu chí, đối tượng, điều kiện, thời gian theo quy định.
2. Trong quá trình thực hiện mục tiêu của TTHC có sự	a) Có thay đổi hay không? - Mục tiêu a: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Mục tiêu b.1: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

thay đổi hoặc không được đáp ứng?	- Mục tiêu b.2: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> b) Có được đáp ứng hay không? - Mục tiêu a: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Mục tiêu b.1: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Mục tiêu b.2: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
3. Biện pháp nào có thể được áp dụng khi mục tiêu của TTHC thay đổi hoặc không được đáp ứng?	a) Duy trì TTHC: <input type="checkbox"/> Lý do: b) Bãi bỏ TTHC: <input type="checkbox"/> Lý do: c) Thay thế TTHC: <input type="checkbox"/> Lý do: d) Sửa đổi, bổ sung TTHC: <input checked="" type="checkbox"/> Đề nghị phân cấp thẩm quyền quyết định TTHC từ UBND cấp tỉnh về UBND cấp huyện sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan theo Phương án đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022.. Lý do: Giảm thời gian giải quyết TTHC, tăng cường phân cấp quản lý cho địa phương. e) Áp dụng biện pháp khác (không phải TTHC): <input type="checkbox"/> Lý do:
4. Biện pháp được lựa chọn có dẫn đến sự thay đổi đối với các TTHC khác có liên quan?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

III. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC

1. Tên thủ tục hành chính

Có được quy định rõ ràng, thống nhất và phù hợp không? Có Không

2. Trình tự thực hiện

a) Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không? Có Không

b) Có được quy định hợp lý giữa các bước không? Có Không

3. Cách thức thực hiện

Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không? Có Không

4. Hồ sơ

a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ phục vụ cho xem xét, giải quyết TTHC; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã được lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không? Có Không

b) Có được quy định rõ ràng và phù hợp về số lượng không? Có Không

5. Thời hạn giải quyết

Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
6. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
b) Có thể ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>
7. Đối tượng thực hiện	
a) Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng tuân thủ không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ):
b) Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác không?	- Phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Lệ phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Chi phí khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

b) Quy định về phí và mức phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Về mức phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
c) Quy định về lệ phí và mức lệ phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về lệ phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Về mức lệ phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
d) Quy định về chi phí khác có hợp lý, hợp pháp không?	- Về chi phí khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Về mức chi phí khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
đ) Cách thức nộp phí, lệ phí có hợp lý không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
9. Mẫu đơn, tờ khai	
Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
Mẫu đơn, tờ khai:	
a) Nội dung thông tin	Mẫu số 05: Đơn đề nghị rút khỏi danh sách người có uy tín

	<p>Mẫu số 06: Biên bản họp liên tịch thôn đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín</p> <p>Mẫu số 07: Biên bản kiểm tra đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín</p> <p>Cần thiết: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp lý: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do: Để thu thập đầy đủ và xác minh tính chính xác của thông tin để phục vụ cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết thủ tục hành chính</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
b) Yêu cầu xác nhận (nếu có)	<p>Cần thiết: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp lý: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu KHÔNG, nêu rõ:</p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý:</p>
c) Ngôn ngữ	<p>Cần thiết: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp lý: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định về yêu cầu, điều kiện không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
Yêu cầu điều kiện 1: Người có uy tín chết.	<p>Có hợp lý không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
Yêu cầu, điều kiện 2: Người có uy tín đã chuyển nơi khác sinh sống hoặc do sức khỏe yếu, tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín.	<p>Có hợp lý không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do:</p> <p>(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):</p>
Yêu cầu điều kiện 3: Người có uy tín vi phạm pháp luật.	<p>Có hợp lý không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>(i) Lý do:</p>

	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
Yêu cầu điều kiện 4: Người có uy tín mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hiện hành.	Có hợp lý không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
Yêu cầu điều kiện 5: Người có uy tín giám sát uy tín, không đảm bảo đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định 12/2018/QĐ-TTg.	Có hợp lý không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
11. Kết quả thực hiện	
a) Có được quy định về thời hạn có hiệu lực không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Quy định thời hạn có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
c) Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
12. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung (Đề nghị nêu rõ tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; điều, khoản, điểm quy định)	
a) Luật <input type="checkbox"/>
b) Pháp lệnh <input type="checkbox"/>
c) Nghị định <input type="checkbox"/>
d) Quyết định của TTCP <input checked="" type="checkbox"/>	Sửa đổi khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 6 và khoản 7 Điều 8 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày

	06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
đ) Thông tư/ Thông tư liên tịch <input type="checkbox"/>
e) Quyết định của Bộ trưởng <input type="checkbox"/>
g) Văn bản khác <input type="checkbox"/>